

Số: 367/2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 353/2020/TLST-HNGĐ ngày 15/9/2020, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

– *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh Đỗ Việt P, sinh năm 1979.

+ Chị Bùi Thị Thu H, sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: Phòng B Tòa nhà A Khu đô thị T, Tổ dân phố H, phường C, quận B, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tình cảm:* Anh Đỗ Việt P và chị Bùi Thị Thu H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 14/6/2013 tại UBND phường N, quận L, TP. Hải Phòng. Trong cuộc sống vợ chồng, anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp, anh chị không còn tình cảm vợ chồng, anh chị đã sống ly thân, nên cùng thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của anh chị là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy cần được ghi nhận.

[2] *Về con chung:* Anh, chị có 02 con chung là Đỗ Lâm A, sinh ngày 26/9/2013 và Đỗ Hồng A, sinh ngày 23/8/2017. Ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận để anh P trực tiếp nuôi cả hai con chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung. Xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận của đương sự, phù hợp với các quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên chấp nhận.

[3] *Về tài sản chung, nhà ở chung*: Anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về nợ chung*: Không có, nên không xét.

[5] *Về lệ phí dân sự sơ thẩm*: Anh Đỗ Việt P tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16/9/2020, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Việt P và chị Bùi Thị Thu H.

- Về con chung: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của hai bên, giao cả hai cháu Đỗ Lâm A và Đỗ Hồng A cho anh Đỗ Việt P trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị H đến khi anh Đỗ Việt P có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác. Chị H có quyền đi lại chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản, nhà – đất chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên Tòa án không xét.

2/ Về lệ phí: Anh Đỗ Việt P tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm, được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp theo biên lai số AB/2015/0003805 ngày 15/9/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố Hà Nội.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Các đương sự;
- UBND xã (phường) nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

Vũ Quang Hậu